

Châu Thành, ngày 02 tháng 11 năm 2022.

Số: 263/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 416/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lâm Thị Ngọc D, sinh năm 1980;  
Địa chỉ: ấp a, tổ C, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Trần Ngọc V, sinh năm 1965;  
Địa chỉ: A, ấp B, xã K, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lâm Thị Ngọc D và ông Trần Ngọc V.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về hôn nhân*: Bà Lâm Thị Ngọc D và ông Trần Ngọc V thuận tình ly hôn. Ghi nhận bà D, ông V không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- *Về con chung*: Có 01 con chung tên Trần Thị Huỳnh N, sinh năm 1999, hiện con đã trưởng thành, bà D, ông V không yêu cầu tòa án giải quyết nên tòa án không xem xét.

- *Về tài sản chung*: hai bên đương sự khai không có.

- *Về nợ chung* : hai bên đương sự khai không có.

- *Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm* là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*); bà Lâm Thị Ngọc D tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006743 ngày 12/10/2022 của chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện C hoàn lại cho bà D số tiền án phí còn lại là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã K( ngày 17/5/2000)
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Tuyết**